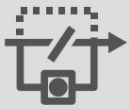


OLS1000E/OLS1500E
OLS2000E/OLS3000EUPS TRỰC TUYẾN ĐÁNG TIN CẬY
ĐỂ BẢO VỆ THIẾT BỊTrực tuyến (Đôi
Chuyển đổi) UPS
Cấu trúc địa hình

Chế độ ECO

Máy phát điện
Tương thíchQuá tải
Sự bảo vệ

Thời gian chuyển giao bằng không

Xa
Sự quản lý
Khả năng**UPS chuyển đổi kép trực tuyến chất lượng cao cung cấp khả năng bảo vệ nguồn điện lý tưởng**

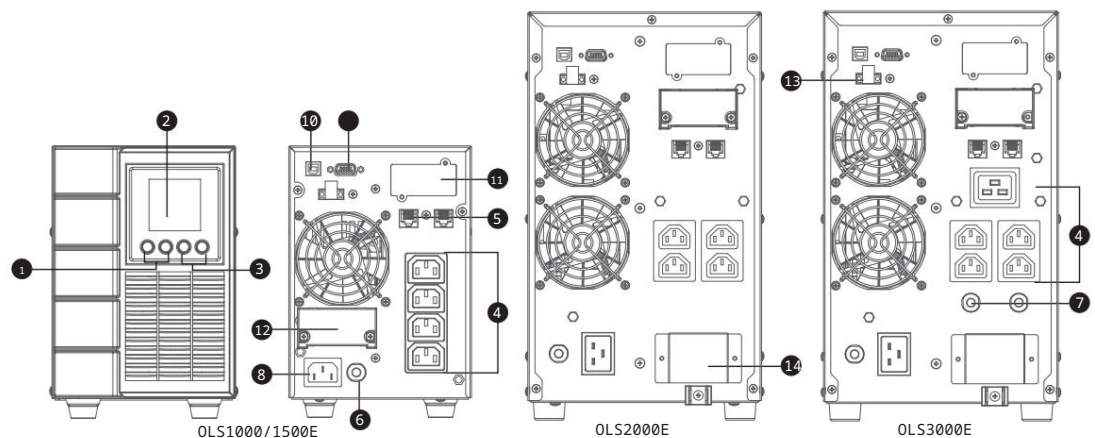
Được thiết kế cho các ứng dụng trung tâm dữ liệu và oce, Dòng Online S (Cao cấp) áp dụng cấu trúc chuyển đổi kép để cung cấp đầu ra Pure Sine Wave liên mạch. Các UPS tương thích với máy phát điện để kéo dài tính liên tục của nguồn điện. Các sản phẩm cũng áp dụng Chế độ ECO để giúp tiết kiệm chi phí năng lượng, Quản lý pin thông minh (SBM) để kéo dài tuổi thọ pin và màn hình LCD đa chức năng để hiển thị thông tin chính xác. Phần mềm quản lý nguồn điện cho phép người dùng dễ dàng kiểm soát và giám sát hệ thống UPS.

TÍNH NĂNG CỦA SERIES

- Cấu trúc UPS trực tuyến (Chuyển đổi kép)
- Chế độ ECO
- Tương thích với máy phát điện
- Bảo vệ quá tải
- Không có thời gian chuyển giao
- Quản lý pin thông minh (SBM)
- Mô-đun pin mở rộng (EBM)
- Bảo vệ chống sét lan truyền và đột biến
- Lọc EMI và RFI
- Bảo vệ điện thoại/Fax/Modem/DSL/Mạng
- Màn hình hiển thị trạng thái LCD
- Cổng Tắt nguồn khẩn cấp (EPO)
- Phần mềm quản lý PowerPanel
- Khả năng quản lý từ xa SNMP/HTTP (Tùy chọn)

THÔNG BÁO SẢN PHẨM

1. Công tắc Bật/Tắt nguồn
2. Bảng hiển thị LCD
3. Nút chức năng
4. Pin dự phòng & Ổ cắm chống sét lan truyền
5. Cổng bảo vệ truyền thông RJ11/RJ45
6. Bộ ngắt mạch đầu vào
7. Bộ ngắt mạch đầu ra
8. Đầu vào AC
9. Cổng nối tiếp
10. Cổng USB
11. Khe cắm mạng SNMP/HTTP
12. Đầu nối mô-đun pin mở rộng
13. Cổng EPO
14. Khối đầu ra



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Tên mẫu	OLS1000E		OLS1500E		OLS2000E		OLS3000E	
Tổng quan								
Cấu trúc liên kết của UPS	Chuyển đổi kép trực tuyến							
Công nghệ tiết kiệm năng lượng	Hiệu suất chế độ ECO trực tuyến > 95%							
Khả năng tương thích PFC hoạt động	Đúng							
Đầu vào								
Khả năng tương thích của máy phát điện	Đúng							
Điện áp đầu vào danh nghĩa (Vac)	230 ± 10%							
Phạm vi điện áp đầu vào (Vac)	160 - 300					190 - 300		
Tần số đầu vào (Hz)	50 ± 10, 60 ± 10							
Phát hiện tần số đầu vào	Tự động cảm nhận							
Dòng điện đầu vào định mức (A)	4,5		6,5		9		13,04	
Hệ số công suất đầu vào	0,98							
Loại kết nối đầu vào	IEC C14				IEC C20			
Đầu ra								
Công suất (VA)	1000		1500		2000		3000	
Công suất (Watt)	900		1350		1800		2700	
Trên dạng sóng pin	Sóng sin tinh khiết							
Trên Điện áp pin (Vac)	200 ± 1%, 208 ± 1%, 220 ± 1%, 230 ± 1%, 240 ± 1%							
Cài đặt điện áp đầu ra	Có thể cấu hình							
Trên tần số pin (Hz)	50 ± 0,5%, 60 ± 0,5%							
Cài đặt tần số đầu ra	Có thể cấu hình							
Hệ số công suất	0,9							
Bảo vệ quá tải	Giới hạn dòng điện bên trong, Cầu dao, Cầu chì							
Bảo vệ quá tải (Chế độ đường dây)	Tải 110-120% trong 1 phút, Tải >120% ngay lập tức							
Bảo vệ quá tải (Chế độ pin)	Tải 110-120% trong 10 giây, Tải >120% ngay lập tức							
Bảo vệ quá tải (Chế độ bỏ qua)	>130% Tải Ngay Lập Tức							
Độ méo hài (Tải tuyến tính)	THD<3%							
Độ méo hài (Tải phi tuyến tính)	THD<5%							
Tổng số cửa hàng	4				5		6	
Loại ổ cắm	IEC C13 x 4				Khối đầu cuối Hardwire x 1, IEC C13 x 4		IEC C19 x 1, Khối đầu cuối dây cứng x 1, IEC C13 x 4	
Ổ cắm được bảo vệ bằng pin và chống sét lan truyền	4						5	
Thời gian truyền điện hình (ms)	0							
Ắc quy								
Thời gian chạy ở mức nửa tải (phút)	15		14		15		14	
Thời gian chạy ở chế độ Full Load (phút)	5		4		5		4	
Thời gian sạc lại thông thường (Giờ)	5							
Quản lý pin thông minh (SBM)	Đúng							
Người dùng có thể thay thế	Không							
Loại pin	Axít chì kín							
Mô-đun pin mở rộng tương thích (EBM)	BPSE36V45A				BPSE72V45A			
Số lượng EBM tối đa (chiếc)	3							
Bảo vệ & Lọc sốc điện								
Chống xung điện (Joules)	440							
Lọc EMI/RFI	Đúng							
Bảo vệ điện thoại/mạng RJ11/RJ45 (Kết hợp)	1 vào, 1 ra							
Quản lý & Truyền thông								
Màn hình hiển thị LCD	Đúng							
Cổng USB tương thích HID	1							
Cổng nối tiếp	RS232							
Cổng Tắt Nguồn Khẩn Cấp (EPO)	Đúng							
Phần mềm quản lý nguồn điện	PowerPanel Business (Khuyến nghị)							
Giám sát từ xa SNMP/HTTP	Có với RMCARD205 tùy chọn							
Thuộc vật chất								
Yếu tố hình thức	Thấp							
Mô-đun UPS kích thước vật lý								
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu) (mm.)	151 x 225 x 394				196 x 337 x 416			
Trọng lượng (kg.)	13,1		15,3		23,8		28,2	
Môi trường								
Nhiệt độ hoạt động (° C)	0 - 40							
Độ ẩm tương đối hoạt động (Không ngưng tụ) (%)	20 - 90							
Tản nhiệt trực tuyến (BTU/giờ)	342		420		666		1126	
Chứng chỉ								
Chứng nhận*	CE, EAC, LOA							
RoHS	Đúng							

*Chứng nhận có thể khác nhau tùy theo khu vực. Truy cập www.cyberpower.com để biết thêm thông tin. #Tất cả thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo.